

Bản án số: 61/2025/HS-ST
Ngày: 28-3-2025

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ ĐÀ LẠT, TỈNH LÂM ĐỒNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Đào Thị Lương

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Pang Ting Nôck

Ông Nguyễn Văn Mặc Vũ

- Thư ký phiên tòa: Ông Hoàng Ngọc Trung Dũng – Thư ký Toà án nhân dân thành phố Đà Lạt, tỉnh Lâm Đồng.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Đà Lạt, tỉnh Lâm Đồng tham gia phiên tòa: Ông Đinh Đăng Nghĩa - Kiểm sát viên.

Ngày 28 tháng 3 năm 2025 tại Trụ sở Toà án nhân dân thành phố Đà Lạt, tỉnh Lâm Đồng xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 83/2025/TLST-HS ngày 14 tháng 3 năm 2025 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 78/2025/QĐXXST-HS ngày 17 tháng 3 năm 2025 đối với bị cáo:

Nguyễn Văn Q; sinh năm 2000 tại tỉnh Lâm Đồng; nơi ĐKKHKT và cư trú: Thôn D, xã G, huyện L, tỉnh Lâm Đồng; nghề nghiệp: Không; trình độ học vấn: Lớp 9/12; giới tính: Nam; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; con ông Nguyễn Văn L, sinh năm 1972 và bà Đỗ Thị Mai L1, sinh năm 1980; vợ Trần Thị Hà G, sinh năm 1999 (chưa đăng ký kết hôn) và có 01 người con sinh năm 2024; tiền sự: Không;

Tiền án: Bản án số 188/2023/HS-PT ngày 30/11/2023 bị Toà án nhân dân tỉnh Lâm Đồng xử phạt 09 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”, chấp hành xong hình phạt ngày 12/01/2024, chưa được xoá án tích.

Nhân thân: Bản án số 62/2020/HSST ngày 09/9/2020 bị Toà án nhân dân huyện Lâm Hà, tỉnh Lâm Đồng xử phạt 06 tháng tù cho hưởng án treo về tội “Trộm cắp tài sản”.

Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam ngày 05/12/2024, hiện đang bị tạm giam tại Phân trại tạm giam Đ - Công an tỉnh L. Có mặt.

- *Bị hại:* Chị Lê Thị Thục N, sinh năm 2002; nơi cư trú: A Đ, Phường F, thành phố Đ, tỉnh Lâm Đồng. Có mặt.

- *Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan:*

1. Ông Nguyễn Tuấn D, sinh năm 1988; nơi cư trú: Thôn B, xã N, huyện Đ, tỉnh Lâm Đồng. Vắng mặt.

2. Ông Phạm Công Đ, sinh năm 1985; nơi cư trú: 84 khu phố C, thị trấn Đ, huyện L, tỉnh Lâm Đồng; tạm trú: 187 Đ, xã N, huyện Đ, tỉnh Lâm Đồng. Vắng mặt.

3. Ông Cao Nguyên Đ1, sinh năm 2000; nơi cư trú: H H, Phường A, thành phố Đ, tỉnh Lâm Đồng. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Nguyễn Văn Q là đối tượng mới chấp hành xong hình phạt tù về tội “Trộm cắp tài sản”, hiện không có việc làm ổn định. Sáng ngày 02/12/2024, Q đi từ xã G, huyện L, tỉnh Lâm Đồng đến xã N, huyện Đ, tỉnh Lâm Đồng gặp ông Nguyễn Tuấn D (sinh năm: 1988, nơi cư trú: Thôn B, xã N, huyện Đ, tỉnh Lâm Đồng) hỏi mượn xe mô tô nhãn hiệu Honda Blade, màu đen, biển kiểm soát 49E2-013.23 của ông D để đi thăm người thân bị ốm ở xã H, huyện Đ, tỉnh Lâm Đồng thì ông D đồng ý. Sau khi nhận được xe, Q một mình điều khiển xe lên thành phố Đ thì nảy sinh ý định tìm kiếm các cửa hàng mua bán điện thoại để cướp tài sản bán lấy tiền tiêu xài. Thực hiện ý định, Q chuẩn bị sẵn 01 bình xịt hơi cay mini, vỏ nhựa màu đen, dài khoảng 20cm, hình trụ tròn, đường kính khoảng 02cm cất giấu trong người và điều khiển xe đến gần khu vực Sân vận động thành phố Đ rồi dừng còi lê có sẵn trong cốp xe tháo biển số xe mô tô cất giấu vào cốp nhằm tránh bị phát hiện. Khoảng 18 giờ 30 phút cùng ngày, Q đi đến cửa hàng mua bán điện thoại Đinh S, địa chỉ: Số G H, Phường F, thành phố Đ, tỉnh Lâm Đồng do anh Cao Nguyên Đ1 làm chủ thì thấy trong cửa hàng chỉ có một mình chị Lê Thị Thục N là nhân viên bán hàng đang ngồi tại đây. Thấy vậy, Q dựng xe bên ngoài vỉa hè rồi đi bộ vào trong cửa hàng giả vờ hỏi mua điện thoại di động nhãn hiệu Iphone từ Iphone 11 đến Iphone 12 Promax thì chị N có tư vấn và đưa cho Q xem lần lượt khoảng 7 đến 8 chiếc điện thoại. Đến khoảng 19 giờ 30 phút cùng ngày, Khi Q đang coi 02 chiếc điện thoại nhãn hiệu Iphone 12 (01 chiếc màu xanh và 01 chiếc màu đen) thì Q thấy chị N không chú ý nên Q dùng tay trái rút trong túi áo khoác bình xịt hơi cay và xịt thẳng vào mặt của chị N rồi Q cầm 02 chiếc điện thoại Iphone 12 chạy ra xe mô tô đang đậu sẵn và điều khiển xe bỏ chạy về hướng xã T, thành phố Đ, tỉnh Lâm Đồng bỏ chạy về huyện L, tỉnh Lâm Đồng. Khi đến đoạn đường từ khu vực ngã 3 H - N về khu vực ngã 3 đèo T, thành phố Đ, Q vút

bình xịt hơi cay cùng áo khoác bên đường rồi tiếp tục bỏ chạy đến xã T thì xe Q đang điều khiển hết xăng nên Q gửi xe mô tô lại tại tiệm S1, địa chỉ: Tổ A, Thôn F, xã T, thành phố Đ, tỉnh Lâm Đồng rồi thuê xe taxi đi về nhà ở thôn D, xã G, huyện L, tỉnh Lâm Đồng. Đến khoảng 21 giờ 00 cùng ngày, Q mang 01 chiếc điện thoại nhãn hiệu Iphone 12, màu xanh đến bán tại cửa hàng Đ3, ở số A Đ, xã N, huyện Đ, tỉnh Lâm Đồng do anh Phạm Công Đ2 (sinh năm: 1985; nơi cư trú: A Đ, xã N, huyện Đ, tỉnh Lâm Đồng) làm chủ với số tiền 3.500.000 đồng. Đến khoảng 20 giờ 00 phút ngày 04/12/2024, Q tiếp tục mang chiếc điện thoại Iphone 12, màu đen đến cửa hàng điện thoại Đông L2 bán với số tiền 700.000 đồng, toàn bộ số tiền bán điện thoại Q tiêu xài cá nhân hết.

Vật chứng thu giữ:

- Tạm giữ của Nguyễn Văn Q: 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda Blade, màu đen, biển số: 49E2-013.23, số khung: RLHJA367XNY004315, số máy: JA36E1086679, đã qua sử dụng.

- Tạm giữ của anh Phạm Công Đ: 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 12, màu xanh, số IMEI: 151753, đã qua sử dụng; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 12, màu đen, số IMEI: 582976, đã qua sử dụng.

- Tạm giữ của chị Hồ Thị Kiều H, sinh năm: 2001, nơi cư trú: Thôn P, xã H, huyện P, tỉnh Phú Yên: 01 USB, màu đen, dung lượng 4GB, có chứa File Video Clip ghi lại nội dung diễn biến vụ án.

Kết luận định giá tài sản số 221/KL-HĐĐGTS ngày 20/12/2024 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự thành phố Đ, tỉnh Lâm Đồng kết luận: Giá trị tài sản của 01 điện thoại di động Iphone 12, màu xanh, số IMEI: 151753 là 7.500.000 đồng; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 12, màu đen, số IMEI: 582976 là 8.500.000 đồng, tổng giá trị tài sản là 16.000.000 đồng.

Cáo trạng số 90/CT-VKSĐL-LĐ ngày 13/3/2025 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Đà Lạt, tỉnh Lâm Đồng đã truy tố bị cáo Nguyễn Văn Q về tội “Cướp tài sản” theo quy định tại điểm d khoản 2 Điều 168 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên toà, bị cáo Nguyễn Văn Q khai nhận hành vi phạm tội như bản cáo trạng đã quy kết, không thắc mắc, khiếu nại nội dung bản cáo trạng.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Đà Lạt, tỉnh Lâm Đồng giữ nguyên nội dung cáo trạng đã truy tố bị cáo, đề nghị hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn Q phạm tội “Cướp tài sản”. Căn cứ điểm d khoản 2 Điều 168; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52; Điều 38 Bộ luật Hình sự, đề nghị xử phạt bị cáo mức án từ 09 năm tù đến 10 năm tù.

Về trách nhiệm dân sự: Bị hại đã nhận lại tài sản, không có yêu cầu nên không đề nghị xem xét.

Bị cáo thông nhất với luận tội của đại diện Viện kiểm sát, không có ý kiến tranh luận.

Bị hại trình bày quá trình xảy ra vụ án có bị thương tích nhẹ nên không đề nghị giám định thương tích, 2 chiếc điện thoại đã được thu hồi trả lại cho chủ sở hữu nên không có thắc mắc, khiếu nại gì và xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Lời nói sau cùng của bị cáo: Xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về thủ tục tố tụng: Tại phiên tòa, vắng mặt người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan ông Nguyễn Tuấn D, ông Phạm Công Đ, ông Cao Nguyên Đ1. Xét thấy sự vắng mặt của người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan không gây trở ngại cho việc xét xử vụ án nên căn cứ khoản 1 Điều 292 Bộ luật Tố tụng hình sự, Hội đồng xét xử tiếp tục xét xử vụ án theo thủ tục chung.

[2] Quá trình điều tra, truy tố, Cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát, Kiểm sát viên đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Bị cáo, bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan, không khiếu nại về hành vi tố tụng, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã được tiến hành hợp pháp.

[3] Tại phiên tòa hôm nay, bị cáo Nguyễn Văn Q đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận:

Khoảng 18 giờ 30 phút ngày 02/12/2024, Nguyễn Văn Q chuẩn bị sẵn một bình xịt hơi cay cất giấu trong túi áo khoác rồi điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Honda Blade, màu đen, biển số: 49E2-013.23 và đi đến cửa hàng điện thoại Đình S, tại địa chỉ: Số G H, Phường F, thành phố Đ, tỉnh Lâm Đồng rồi Q hỏi mua điện thoại. Khi chị Lê Thị Thục N là nhân viên bán hàng đưa cho Q xem 02 chiếc điện thoại di động hiệu Iphone 12, lợi dụng lúc chị N không chú ý nên Q đã dùng tay trái lấy trong túi áo khoác ra một bình xịt hơi cay rồi xịt thẳng vào mặt chị N, đồng thời cầm 02 chiếc điện thoại Iphone 12 chạy ra xe mô tô tẩu thoát về huyện L. Sau khi chiếm đoạt được 02 chiếc điện thoại trên, Q đã mang 02 điện thoại trên bán tại cửa hàng điện thoại Đông Ly, địa chỉ: A Đ, xã N, huyện Đ, tỉnh Lâm Đồng và lấy tiền tiêu xài.

Kết luận định giá tài sản số 221/KL-HĐĐGTS ngày 20/12/2024 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự thành phố Đ, tỉnh Lâm Đồng, kết luận: Giá trị tài sản của 01 điện thoại di động Iphone 12, màu xanh, số IMEI: 151753

là 7.500.000 đồng; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 12, màu đen, số IMEI: 582976 là 8.500.000 đồng, tổng giá trị tài sản là 16.000.000 đồng.

Đối chiếu lời khai của bị cáo, bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan tại Cơ quan Điều tra phù hợp với lời khai tại phiên tòa hôm nay, phù hợp với tài liệu, chứng cứ đã thu thập trong quá trình điều tra vụ án; Hội đồng xét xử có đủ căn cứ tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn Q phạm tội “Cướp tài sản”, tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm d khoản 2 Điều 168 Bộ luật Hình sự như cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Đà Lạt, tỉnh Lâm Đồng đã truy tố là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3] Xét tính chất vụ án là nghiêm trọng, hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, thuộc trường hợp nghiêm trọng, đã xâm phạm đến tài sản hợp pháp của công dân được pháp luật bảo vệ, gây mất trật tự trị an tại địa phương. Bị cáo là đối tượng mới chấp hành xong hình phạt tù về tội “Trộm cắp tài sản”, không có việc làm ổn định, bị cáo không rèn luyện, tu dưỡng bản thân mà tiếp tục dùng bình xịt hơi cay và xịt thẳng vào mặt bị hại Lê Thị Thục N, làm bị hại lâm vào tình trạng không thể chống cự được nhằm chiếm đoạt của bị hại 02 chiếc điện thoại di động hiệu Iphone trị giá 16.000.000 đồng. Do đó, cần chấp nhận quan điểm luận tội của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Đà Lạt, tỉnh Lâm Đồng, xử phạt mức hình phạt nghiêm khắc nhằm cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian mới có tác dụng răn đe, giáo dục bị cáo và phòng ngừa tội phạm chung.

[4] Tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo:

- Tình tiết tăng nặng: Bị cáo phạm tội thuộc trường hợp tái phạm nên bị áp dụng tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự quy định điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự.

- Tình tiết giảm nhẹ: Quá trình điều tra và tại phiên tòa hôm nay bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình, đã tác động gia đình bồi thường thiệt hại cho người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan, bị hại xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo nên áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự cho bị cáo là phù hợp.

Bị cáo đang có tiền án, mới chấp hành xong hình phạt tù, chưa được xoá án tích, bị cáo không lấy đó làm bài học cho bản thân mà còn tiếp tục phạm tội mới nên Hội đồng xét xử cần xem xét khi lượng hình đối với bị cáo.

[5] Về trách nhiệm dân sự: Bị hại chị Lê Thị Thục N đã bị xịt hơi cay vào mặt, bị chiếm đoạt 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 12, màu xanh, số IMEI: 151753 và 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 12, màu đen, số IMEI: 582976. Ngày 25/12/2024, Cơ quan CSĐT - Công an thành phố Đ đã ra Quyết định xử lý vật chứng trả lại 02 chiếc điện thoại trên cho chủ sở hữu là ông Cao Nguyên Đ1.

Chị N bị thương tích nhẹ nên xin từ chối giám định thương tích và không có yêu cầu bồi thường gì khác nên Hội đồng xét xử không xem xét.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan ông Phạm Công Đ là người đã mua 02 chiếc điện thoại Iphone 12, màu xanh và Iphone 12, màu đen do bị cáo Nguyễn Văn Q bán lại. Sau khi xảy ra vụ việc, ông Đ tự nguyện giao nộp lại 02 chiếc điện thoại di động trên cho Cơ quan Công an. Hiện nay, ông Đ đã được người nhà của bị cáo Nguyễn Văn Q bồi thường số tiền 4.200.000 đồng và không có yêu cầu bồi thường gì khác nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[7] Về vật chứng: Quá trình điều tra, Cơ quan CSĐT – Công an thành phố Đ, tỉnh Lâm Đồng đã thu giữ 01 thiết bị lưu trữ USB màu đen, dung lượng 4GB, bên trong có 01 đoạn video ghi lại nội dung, hình ảnh liên quan đến vụ án. Xét thấy, đây là vật chứng liên quan đến hành vi phạm tội của bị cáo nên cần lưu hồ sơ vụ án.

[8] Đối với việc ông Phạm Công Đ khi mua 02 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 12 của bị cáo Nguyễn Văn Q bán sau khi thực hiện hành vi phạm tội mà có, thời điểm mua điện thoại, ông Đ không biết tài sản trên là do bị cáo Q phạm tội mà có nên không có căn cứ để xử lý đối với ông Phạm Công Đ.

Đối với việc ông Nguyễn Tuấn D khi cho bị cáo Nguyễn Văn Q mượn xe mô tô nhãn hiệu Honda Blade, màu đen, biển kiểm soát: 49E2-013.23, thời điểm mượn xe, bị cáo Q hỏi mượn xe để đi thăm người thân bị ốm và ông D không biết việc bị cáo Q đã sử dụng xe mô tô trên để thực hiện hành vi phạm tội nên không có căn cứ để xử lý đối với ông Nguyễn Tuấn D.

[9] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm thẩm theo quy định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ điểm d khoản 2 Điều 168; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52; Điều 38 Bộ luật Hình sự.

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn Q phạm tội “Cướp tài sản”.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn Q 08 (tám) năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt tạm giam 05/12/2024.

2. Về vật chứng: Căn cứ Điều 47 Bộ luật Hình sự; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự: Lưu hồ sơ vụ án 01 thiết bị lưu trữ USB màu đen, dung lượng 4GB, bên trong có 01 đoạn video ghi lại nội dung, hình ảnh liên quan đến vụ án.

3. Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 135; khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án:

Buộc bị cáo Nguyễn Văn Q phải chịu 200.000 đồng (hai trăm ngàn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo: Trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, bị cáo, bị hại có quyền kháng cáo để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Lâm Đồng xét xử phúc thẩm. Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản sao bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định pháp luật. Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan chỉ được quyền kháng cáo phần có liên quan./.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Lâm Đồng;
- Sở tư pháp tỉnh Lâm Đồng;
- VKSND thành phố Đà Lạt;
- Phòng PV06 - CA Lâm Đồng;
- Chi Cục THADS Tp Đà Lạt;
- Phân trại tạm giam Đà Lạt;
- Bị cáo;
- Người tham gia tố tụng;
- Lưu VP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(đã ký)

Đào Thị Lương